**SÔNG HƯƠNG. LUYỆN TẬP VỀ**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 131 --**

**SO SÁNH (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh ở địa phương dễ viết sai: *xanh non, lung linh, trong lành,* ...Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài: *sắc độ, Hương Giang, lụa đào, hoàng hôn, đặc ân*, ... Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng, thanh bình của dòng sông Hương, một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế, thể hiện tình yêu của tác giả đối với quê hương, đất nước.

- Nhận biết hình ảnh so sánh: (sự vật với sự vật) và biết tạo hình ảnh so sánh.

- Cảm nhận được nghệ thuật miêu tả phong cảnh của tác giả qua việc sử dụng các từ chỉ màu sắc, các hình ảnh so sánh để làm nổi bật vẻ đẹp và sự biến đổi của dòng sông.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước, nhân ái: yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Phiếu thảo luận CH cho phần Đọc hiểu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  + Ở bài trước, em được học bài thơ nào ?  + Qua bài thơ, em được khám phá cảnh đẹp nào của đất nước?  + Cảnh đẹp đó ở miền nào?  +Trong bài thơ, em thích nhất khổ thơ nào ? Vì sao? Hãy đọc thuộc khổ thơ đó.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Cho HS nghe bài hát *Dòng sông ai đã đặt tên* (Nhạc sĩ Hoàng Sông Hương) => GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15-20’)**  **-** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (*xanh non, lung linh, trong lành*,...)  - Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng ... tiếng/phút.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (*sắc độ, Hương Giang, lụa đào, hoàng hôn, đặc ân*, ,...)  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp miêu tả dòng sông.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Giọng đọc trầm lắng, nhẹ nhàng; nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm: màu xanh da trời, màu xanh của nước biếc, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ; đỏ rực, ửng hồng, lung linh, …  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu và cụm từ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *dòng sông quê hương*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *thạch xương bồ*.  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *dát vàng*.  + Đoạn 4: Phần còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *xanh non, lung linh, trong lành*,...  - bLuyện đọc câu (dùng máy chiếu):  GV đọc mẫu, chú ý ngắt nghỉ hơi rõ ràng, cho nhiều HS tự phát hiện vị trí ngắt giọng để GV đánh dấu như sau:  . Sông Hương /là một bức tranh phong cảnh khổ dài / mà mỗi đoạn, /mỗi khúc đều có vẻ đẹp riêng của nó.  . Bao trùm lên cả bức tranh đó / là một màu xanh/ có nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau/: màu xanh da trời, /màu xanh của nước biếc, /màu xanh non của những bãi ngô, /thảm cỏ//  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4. Y/c HS trong nhóm nhận xét, sửa sai cho bạn về phát âm và ngắt nghỉ hơi.  - Thi đọc đoạn trước lớp  - Đọc cả bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk.  - Chia lớp thành các nhóm 1: đọc thầm và trả lời 4 CH trong phiếu.  - Làm việc cả lớp: đại diện các nhóm trả lời.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Qua đoạn 2, em hiểu vì sao dòng sông được đặt tên là sông Hương?  + Câu 2: Câu mở đầu đoạn 3 gọi sông Hương là gì?  + Câu 3: Tìm những hình ảnh minh họa cho nhận xét nói trên về vẻ đẹp của sông Hương?  (Gợi ý:  Bầu trời thế nào, mặt nước thế nào, bãi ngô thảm cỏ thế nào?  Mùa hè, dòng sông thay đổi ra sao?  Những đêm trăng sáng, dòng sông đẹp thế nào?)  + Câu 4: Những từ ngữ nào trong đoạn cuối thể hiện sự thay đổi mà sông Hương tạo ra cho phố phường xung quanh?  - Qua bài văn, em thấy sông Hương có vẻ đẹp thế nào ?  - Đọc bài văn, em cảm nhận được tình cảm gì của tác giả với non sông đất nước?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  *=> Chốt:* Bài văn ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng, thanh bình của dòng sông Hương, một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế, thể hiện tình yêu của tác giả đối với quê hương, đất nước.  **3. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - Bài thơ *Trên hồ Ba Bể*; nói về cảnh đẹp hồ Ba Bể - một cảnh đẹp ở miền Bắc nước ta.  - VD: Em thích nhất khổ thơ 1, vì qua khổ thơ em thấy hồ Ba Bể thật nên thơ, hùng vĩ/ Em thích nhất khổ thơ 3, vì qua khổ thơ em thấy vẻ đẹp trù phú của các thôn làng bên hồ Ba Bể/ ...  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe HD cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS nghe, đánh dấu đoạn bằng bút chì.  - HS đọc nối tiếp, mỗi em 1 đoạn 2 lượt).  - HS đọc từ khó (cá nhân, đồng thanh).  - HS nghe GV đọc ->phát hiện vị trí ngắt nghỉ hơi -> 2-3 HS luyện đọc câu.  Lớp nhận xét xem bạn đọc đã ngắt nghỉ hơi đúng chưa.  - 1 HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  Tự nhận xét và giúp nhau sửa sai.  - 4 HS, mỗi HS thi đọc 1 đoạn trước lớp.  Lớp nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất (đọc trôi chảy, ngắt nghỉ hơi đúng)  - Lớp đọc đồng thanh.  - 3 HS đọc 4 CH. Lớp đọc thầm.  - Các nhóm thảo luận từng CH.  - Mỗi HS trả lời 1 CH. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  + Vì xưa kia, dòng sông ở đây thường thoảng lên mùi hương dìu dịu của cỏ thạch xương bồ.  + Sông Hương là một bức tranh phong cảnh khổ dài mà mỗi đoạn, mỗi khúc đều có vẻ đẹp riêng của nó.  + Đó là các hình ảnh:  - Bầu trời, mặt nước, bãi ngô, thảm cỏ mang màu xanh với sắc độ đậm nhạt khác nhau: màu xanh da trời, màu xanh của nước biếc, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ  - Mùa hè, phượng vĩ đỏ rực hai bên bờ, dòng sông thay chiếc áo xanh hằng ngày thành dải lụa đào ửng hồng cả phố phường. . - Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng.  + Sông Hương làm cho không khí thành phố trở nên trong lành, làm tan biến những tiếng ồn ào của chợ búa, tạo cho thành phố một vẻ êm đềm.  + Sông Hương có vẻ đẹp thanh bình, thơ mộng/ Sông Hương có vẻ đẹp yên bình, nên thơ/ ...  + Tác giả rất yêu non sông, đất nước/ Tác giả rất yêu sông Hương và thành phố Huế/ ...  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**-- 132 --**

**SÔNG HƯƠNG**

**LUYỆN TẬP VỀ SO SÁNH (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng từ ngữ chứa âm vần khó do ảnh hưởng âm địa phương: lập nên, nước Âu Lạc, xâm lược, lại đổ sập xuống, lập đàn, chẳng bao lâu, Loa Thành,... Ngắt nghỉ hơi cho đúng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài: thành Cổ Loa, An Dương Vương, Tần, đàn, phù hộ, lẫy nỏ,...

- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài: Giải thích nguồn gốc của thành Cổ Loa, nhắc nhở chúng ta nhớ về những người có công xây dựng và bảo vệ đất nước.

- Biết tác dụng của dấu ngoặc kép; biết đặt câu có hình ảnh so sánh.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Phẩm chất yêu nước qua việc tìm hiểu nội dung câu chuyện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - Gọi 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài “Sông hương”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV ghi đầu bài lên bảng.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (25-30’)**  - Mục tiêu:  + Biết tác dụng của dấu ngoặc kép.  + Biết đặt câu có hình ảnh so sánh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T8**  \* Các dấu ngoặc kép trong bài đọc được dùng để làm gì?  − GV gợi ý, giúp HS hiểu yêu cầu đề bài.  - GV tổ chức nhận xét, xây dựng đáp án đúng:  + Trong bài, có hai câu có dấu ngoặc kép. Các dấu ngoặc kép trong bài này đều có tác dụng bảo hiệu lời nói trực tiếp:  - Trong câu “Sáng mai, nhà vua ra đón ở bờ sông, sẽ có Thần Kim Quy đến giúp.”, dấu ngoặc kép báo hiệu lời của ông già râu tóc bạc phơ nói với An Dương Vương.  - Trong câu “Nhà vua giữ lấy móng này để làm lẫy nỏ. Khi có giặc thì đem ra bắn, một phát có thể giết được hàng nghìn quân giặc.”, dấu ngoặc kép báo hiệu lời của Thần Kim Quy nói với An Dương Vương,  **Bài 2/T8**  *\** Viết lại các câu dưới đây thành câu có hình ảnh so sánh bằng cách thêm vào sau từ in đậm từ ngữ phù hợp .  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm  - GV mời HS trình bày.  - GV trình chiếu BT 2 trên bảng, một số - HS trình bảy kết quả  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương  **3. Hoạt động vận dụng: (6’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video chiếu về thành Cổ Loa.  + GV cùng trao đổi với HS về cách xếp hình, nét đẹp, về tình yêu đất nước, biển đảo Việt Nam,...  - Nhận xét, tuyên dương  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm (mỗi nhóm 3 HS)  + Tìm các câu có dấu ngoặc kép trong bài.  + Thảo luận về tác dụng của dấu ngoặc kép.  - HS đại diện cho nhóm trình bày kết quả.  - Các nhóm nhận xét.  - HS làm lại bài vào VBT.  - 1 HS đọc BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS thảo luận nhóm đôi  a) Bỗng có một ông già râu tóc bạc trắng *như mây( như cước,* như tuyết, như bông... *)* hiện lên.  b) Vừa tan sương, có một con rùa vàng lớn *như một trái núi ( như một toà nhà, như cái nia, như cải nong...)* bơi vào bờ.  - HS nhận xét  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................